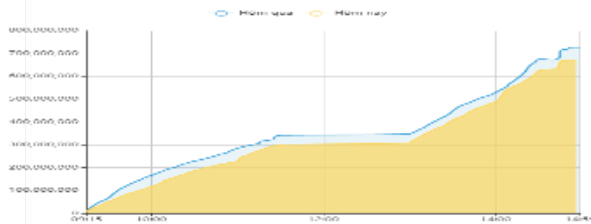


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

| | HSX | HNX |
|------------------------|--------------|--------------|
| Giá đóng cửa | 1064,3 | 209,8 |
| Thay đổi | -5,2 | -2,1 |
| Thay đổi % | -0,48% | -0,99% |
| KLGD (Triệu CP) | 673,0 | 87,5 |
| GTGD (Tỷ) | 11437,07 | 1270,78 |
| CP có giao dịch | 93% | 68% |
| CP tăng giá | 121 / 25,31% | 60 / 17,54% |
| CP giảm giá | 268 / 56,07% | 111 / 32,46% |
| CP tham chiếu | 89 / 18,62% | 171 / 50,00% |
| P/E | 12,1 | 15,25 |
| P/B | 1,67 | 1,22 |

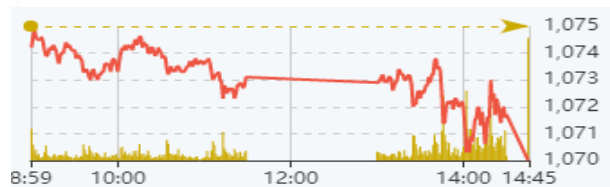
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

| Phái sinh | Đóng cửa | Thay đổi | Basis | OI |
|-----------|----------|-------------|-------|-------|
| VN30 | 1074,67 | -0,56% | 4,67 | |
| VN30F1M | 1070 | -5 (-0,47%) | | 56530 |



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index giảm 5,15 điểm (-0,48%) xuống mốc 1.064,3 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về phe bán với 268 mã giảm và 121 mã tăng. Áp lực bán gia tăng về cuối phiên và thiếu vắng lực cầu khiến chỉ số đóng cửa tại mức giá gần thấp nhất trong ngày.

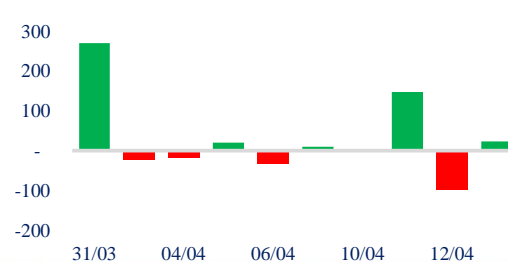
- Nhóm VN-30 gồm các nhóm ngân hàng, thép, bất động sản, tiêu dùng tạo áp lực giảm điểm lên chỉ số. Bên cạnh đó, nhóm đầu tư công, chứng khoán, hàng không, cảng biển cũng chìm trong sắc đỏ.

- Ngược lại, cùng với cổ phiếu BID thuộc nhóm ngân hàng, nhóm phân hóa chất, dầu khí giao dịch tích cực và góp phần kìm hãm đà giảm của chỉ số.

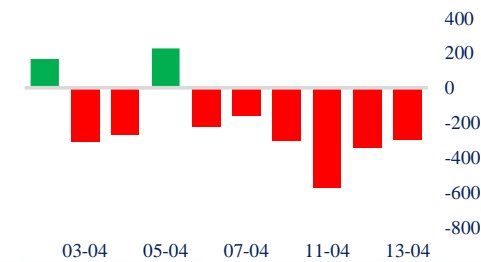
- Trên sàn HOSE, khối ngoại duy trì đà bán ròng với giá trị 299,14 tỷ đồng, tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu VND, HPG, STB.

- Dòng tiền vẫn luân chuyển luân phiên giữa các nhóm ngành và áp lực bán không quá lớn cho thấy trạng thái thị trường chưa quá tiêu cực.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



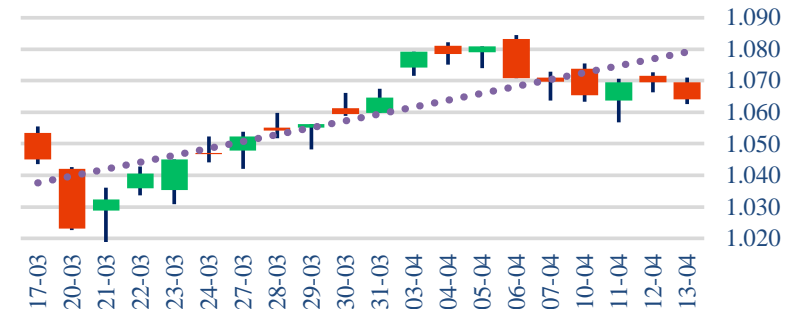
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- Nến ngày 13/04 là nến giảm thân dài cùng thanh khoản tương đương trung bình 20 phiên thể hiện áp lực bán vẫn đang áp đảo. Với diễn biến này, chỉ số có thể sẽ rơi xuống ngưỡng hỗ trợ 1.055 điểm và kiểm định lại vai trò của ngưỡng hỗ trợ này.

Biểu đồ VNIndex 1 tháng



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhà đầu tư có thể giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức 40% và hạn chế giải ngân mới.

• Kịch bản 1: VN-Index lùi xuống vùng 1.055 điểm.

• Kịch bản 2: VN-Index dao động hẹp quanh mốc 1.060-1.070 điểm.

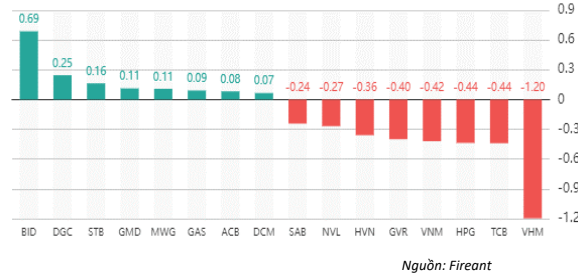
Chỉ số thế giới

| | | | | | | | | |
|-----------|---------|-------|----------|---------|-------|---------|---------|-------|
| Dow Jones | 33646,5 | -0,1% | Shanghai | 3318,36 | -0,3% | FTSE100 | 7818,47 | -0,1% |
|-----------|---------|-------|----------|---------|-------|---------|---------|-------|

Tăng giảm nhóm ngành

| Ngành | Ngày | Tháng |
|-------------------------|--------|--------|
| Dầu khí | 1,20% | 1,41% |
| Hóa chất | -0,37% | 4,15% |
| Tài nguyên Cơ bản | -1,29% | -2,68% |
| Xây dựng & vật liệu | -0,29% | 4,11% |
| Hàng & Dịch vụ CN | 0,00% | -2,37% |
| Ô tô và phụ tùng | 0,38% | 0,68% |
| Thực phẩm & đồ uống | -0,10% | -2,58% |
| Hàng cá nhân & Gia dụng | -0,33% | 0,25% |
| Y tế | 0,45% | -1,28% |
| Bán lẻ | 0,79% | 1,32% |
| Truyền thông | -2,45% | -6,09% |
| Du lịch & Giải trí | -1,85% | -1,58% |
| Viễn thông | 0,41% | 8,13% |
| Điện, nước & dầu khí | -0,16% | -3,04% |
| Bảo hiểm | -0,58% | -0,43% |
| Bất động sản | -1,06% | 5,93% |
| Dịch vụ tài chính | -1,50% | 10,99% |
| Ngân hàng | -0,03% | 1,55% |
| Công nghệ Thông tin | -0,74% | 0,90% |

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

| Mã | Giá đóng cửa | Thay đổi | KLGD |
|-----|--------------|--------------|-----------|
| HDB | 19,70 | +0,05/+0,25% | 1.245.700 |
| KBC | 26,50 | +0,30/+1,15% | 719.800 |
| TTF | 4,55 | +0,21/+4,84% | 2.466.576 |
| KDH | 29,75 | -0,10/-0,34% | 367.190 |
| VHM | 50,50 | -1,10/-2,13% | 212.500 |

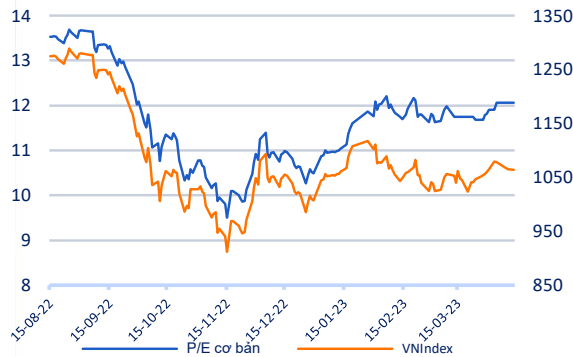
Top NN bán ròng HSX

| Mã | Giá đóng cửa | Thay đổi | KLGD |
|-----|--------------|--------------|-------------|
| VND | 15,2 | -0,40/-2,56% | - 4.396.500 |
| HPG | 20,5 | -0,30/-1,45% | - 2.854.006 |
| STB | 26,5 | +0,35/+1,34% | - 2.195.200 |
| VCI | 31,7 | -0,85/-2,61% | - 1.291.490 |
| PVD | 21 | -0,15/-0,71% | - 1.434.300 |

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

| Mã | Tên | Vị trí | Ngày | Đăng ký | Khối lượng |
|-----|------------------|-----------------|----------|-------------|------------|
| SC5 | Trần Đạt Thịnh | Thành viên HĐQT | 13-04-23 | Đăng ký bán | 500.000 |
| HTT | Đào Văn Chiến | Chủ tịch HĐQT | 13-04-23 | Đăng ký mua | 630.900 |
| VTH | Nguyễn Đức Tường | Chủ tịch HĐQT | 13-04-23 | Đăng ký mua | 1.746.279 |
| SFI | Nguyễn Hoàng Anh | Tổng giám đốc | 13-04-23 | Đăng ký bán | 1.056.708 |
| HDB | Trần Tú Thi | --- | 13-04-23 | Đăng ký bán | 4.438.833 |

Định giá thị trường



TIN TỨC

Trong nước

[Khu công nghiệp có diện tích lớn nhất Việt Nam Bắc Giang sắp có 3 khu công nghiệp mới rộng hơn 500 ha](#)
[Lào Cai công bố quy hoạch tỉnh thời kì 2021 - 2030](#)
[Chỉ số PAPI 2022: Người dân lạc quan về kinh tế Năm 2023, trường hợp nào sẽ bị thu hồi Sổ đỏ?](#)

Doanh nghiệp

[TNH bị phạt và truy thu thuế 1,5 tỷ đồng](#)
[DIG bị HoSE nhắc nhở do chậm công bố thông tin](#)
[Lịch sự kiện và tin vắn chứng khoán ngày 13/4](#)
[Vợ Chủ tịch Bùi Thành Nhơn bán xong hơn 3,6 triệu cổ phiếu N](#)
[Quý thành viên thuộc VinaCapital thoái sạch vốn KDH](#)

Thế giới

[Thị trường BĐS nhiều nước biến động 'lạ' Châu Á vượt bão khủng hoảng ngân hàng](#)
[Con số gây giật mình về dân số Nhật Bản](#)
[Biên bản cuộc họp tháng 3 được công bố](#)
[Lam phát Mỹ hạ nhiệt](#)

Hàng hóa

[Lúa tăng từ 100 đồng/kg đến 200 đồng/kg](#)
[Giá sắt thép giảm trở lại xuống còn 3.881 nhân dân tệ/tấn](#)
[Giá xăng dầu: Biến động trái chiều sau khi tăng vọt hơn 2%](#)
[Giá thịt heo: Đuôi heo đang ở mức 117.000 đồng/kg](#)
[Giá tiêu: Duy trì ổn định, cao su TOCOM tăng gần 0,5%](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

| | Khối lượng giao dịch | Thay đổi |
|--------|----------------------|----------|
| 1 NVL | 32.755.100 | -3,65% |
| 2 VND | 30.565.600 | -2,56% |
| 3 DIG | 24.484.400 | 1,16% |
| 4 DXG | 20.256.000 | 0,37% |
| 5 LDG | 20.114.700 | -6,93% |
| 6 VPB | 19.916.500 | -0,24% |
| 7 SHB | 19.611.700 | -1,23% |
| 8 SSI | 17.746.800 | -1,14% |
| 9 VIX | 16.242.300 | -2,47% |
| 10 STB | 16.207.400 | 1,34% |

Giá hàng hóa

| | Hàng ngày | 1 tháng | YTD |
|----------------|-----------|---------|--------|
| Vàng | 0,84% | 6,9% | 11,8% |
| Bạc | 1,04% | 17,3% | 7,0% |
| Dầu Brent | -0,13% | 12,6% | 1,5% |
| Dầu Thổ WTI | 0,14% | 16,9% | 3,6% |
| Khí Tự nhiên | -1,29% | -19,7% | -53,8% |
| Dầu Nhiên liệu | -0,17% | -0,6% | -19,7% |
| Cà phê Mỹ | 0,25% | 5,3% | 13,8% |
| Lúa mì Mỹ | -0,65% | -1,7% | -14,8% |
| Đường London | 0,62% | 20,1% | 25,9% |
| Cotton Mỹ | 0,39% | 1,0% | -0,7% |

Tỷ giá hối đoái

| | Thay đổi |
|---------|---------------|
| USD/VND | 23440 -0,01% |
| EUR/USD | 1,10 0,29% |
| GBP/USD | 1,25 0,31% |
| USD/JPY | 133,04 -0,06% |
| AUD/USD | 0,67 0,66% |

Tỷ giá NHNN

| | Mua | Bán |
|-----|--------|--------|
| USD | 23.450 | 24.736 |
| EUR | 24.677 | 27.275 |
| GBP | 28.016 | 30.966 |
| JPY | 168 | 186 |
| AUD | 15.006 | 16.586 |

Sự kiện trong ngày

08:45

Hàng Hóa Xuất Khẩu Ấn Độ (USD) (Tháng 3)

09:00

Sản Lượng Công Nghiệp (Tháng trên tháng) (Tháng 2)

06:00

CPI Đức (Năm trên năm) (Tháng 3)

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải |
|----------------------|--|
| MUA | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15% |
| NĂM GIỮ | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5% |
| BÁN | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5% |

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: **(84-4) 39288222** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

| | |
|--------------------------|---|
| Nguyễn Minh Hoàng | Chuyên viên phân tích cao cấp hoang.nguyenminh@vfs.com.vn |
| Vũ Thị Hà Phương | Chuyên viên phân tích phuong.vu@vfs.com.vn |
| Trần Minh Tâm | Chuyên viên phân tích tam.tran@vfs.com.vn |
| Nguyễn Hoàng Long | Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn |
| Nguyễn Thị Huyền | Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn |
| Đặng Thu Hiền | Chuyên viên phân tích hien.dang@vfs.com.vn |